

Số: 09 BC/GTr.CLAG

(V/v Giải trình chênh lệch lợi nhuận

Sau thuế quý 2 năm 2019 so với Quý 2 năm 2018)

Long Xuyên, ngày 15 tháng 07 năm 2019

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM

Tên tổ chức niêm yết: CÔNG TY CP XNK THỦY SẢN CỬU LONG AN GIANG

Mã chứng khoán: ACL

Địa chỉ: Số 90 đường Hùng Vương, KCN Mỹ Quý, TP Long Xuyên, An Giang

Giải trình tình hình biến động lợi nhuận sau thuế Báo cáo tài chính quý 2 năm 2019 so với quý 2 năm 2018 (theo thông tư số 155/2015/TT-BTC của Bộ tài chính ban hành ngày 06/10/2015)

STT	Chỉ tiêu	Quý 2 năm 2019	Quý 2 năm 2018	So sánh Q2/2019 so với Q2/2018
1	BCTC Công ty Mẹ	42.866.084.500	18.514.915.356	Tăng 131,52%
2	BCTC Hợp nhất	58.716.230.001	47.913.977.616	Tăng 18,40%

Nguyên nhân:

1. Lợi Nhuận BCTC công ty mẹ tăng 131,52% so với cùng kỳ là do trong quý 2/2019 doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 3,99%, giá vốn hàng bán giảm -4,25%, do đó lợi nhuận gộp tăng 47,56% so với cùng kỳ, bên cạnh đó chi phí tài chính giảm -4,47%, chi phí bán hàng giảm -6,78%, chi phí quản lý doanh nghiệp giảm -12,40% .

2. Lợi Nhuận BCTC hợp nhất tăng 18,40% so với cùng kỳ là do trong quý 2/2019 mặc dù doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm -4,17%, nhưng giá vốn có biên độ giảm lớn hơn (giảm -8,26%) gần gấp đôi, do đó vẫn đảm bảo gia tăng lợi nhuận gộp lên 6,26% so với cùng kỳ, bên cạnh đó chi phí tài chính giảm -8,40%, chi phí bán hàng giảm -15,55%, chi phí quản lý doanh nghiệp giảm -18,98%. Trên đây là giải trình về tình hình biến động lợi nhuận sau thuế quý 2 năm 2019 so với quý 2 năm 2018, Công ty CP XNK Thủy Sản Cửu Long An Giang kính giải trình.



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Thị Vân Loan